



**CÔNG TY CỔ PHẦN
NÔNG DƯỢC HAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 24 tháng 06 năm 2016

BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2016

CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG DƯỢC HAI

Trụ sở chính : 28 Mạc Đĩnh Chi, Phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Mã số doanh nghiệp : 0301242080

A. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM

Vào hồi: 09 giờ 00 phút, ngày 24 tháng 06 năm 2016, tại: Hội trường lớn, Tầng 5B, Tòa nhà FLC Landmark Tower, Đường Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Công ty Cổ phần Nông Dược HAI đã tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 (sau đây gọi tắt là “**Đại hội**”).

B. TÍNH HỢP LỆ CỦA ĐẠI HỘI

- Bà Vũ Hồng Nhung – Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông đọc Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội ngay trước thời điểm khai mạc (có *Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông kèm theo*):

Kết quả như sau:

- Tổng số cổ đông của Công ty: 5.798 cổ đông (theo Danh sách chốt ngày 24/05/2016).
- Tổng số cổ đông tham dự Đại hội: 206 cổ đông

Trong đó:

- + Tổng số cổ đông trực tiếp tham dự: 53 cổ đông
- + Tổng số cổ đông ủy quyền: 153 cổ đông

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự tại thời điểm bắt đầu Đại hội là: 62.222.146 cổ phần (*Bằng chữ: Sáu mươi hai triệu hai trăm hai mươi hai nghìn một trăm bốn mươi sáu cổ phần*), tương ứng với 53,04% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.



Như vậy, theo quy định tại Khoản 1, Điều 141, Luật Doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ của Công ty, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Nông Dược HAI đủ điều kiện tiến hành.

Đến thời điểm bỏ phiếu, số lượng cổ đông tham dự/ủy quyền tham dự Đại hội là: 215 cổ đông, đại diện cho 62.416.016 cổ phần (*Bằng chữ: Sáu mươi hai triệu bốn trăm mười sáu nghìn không trăm mười sáu cổ phần*), chiếm tỷ lệ 53,21% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

C. NỘI DUNG ĐẠI HỘI

I. Giới thiệu Chủ tọa, Đoàn Chủ tịch, chỉ định các bộ phận chuyên môn, giúp việc của Đại hội

1. Giới thiệu Chủ tọa và Đoàn Chủ tịch

- Ban Tổ chức Đại hội giới thiệu Chủ tọa, Đoàn Chủ tịch của Đại hội, gồm các Ông/Bà có tên sau:

- + Ông **Doãn Văn Phương** - Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa Đại hội
- + Ông **Quách Thành Đồng** - Phó Chủ tịch HĐQT, kiêm Tổng Giám đốc
- + Ông **Ngô Văn Thu** - Thành viên HĐQT, kiêm Phó Tổng Giám đốc
- + Ông **Nguyễn Thiện Phú** - Trưởng Ban kiểm soát
- + Ông **Phạm Thanh Vương** - Kế Toán trưởng

- Các cổ đông tham dự Đại hội không có ý kiến gì thêm về Chủ tọa và Đoàn chủ tịch Đại hội.

- Chủ tọa và Đoàn chủ tịch Đại hội nhận nhiệm vụ và thực hiện quyền điều hành Đại hội.

2. Chỉ định Ban Thư ký Đại hội

Chủ tọa Đại hội chỉ định Ban Thư ký Đại hội gồm các Ông/Bà có tên sau:

- + Bà **Lưu Hải Ly** - Trưởng Ban Thư ký
- + Bà **Nguyễn Minh Châu** - Thành viên Ban Thư ký
- + Ông **Trần Dũng** - Thành viên Ban Thư ký

Các cổ đông tham dự Đại hội không có ý kiến gì thêm về thành phần Thư ký Đại hội.

II. Biểu quyết thông qua Chương trình Đại hội, Dự thảo Quy chế tổ chức Đại hội, Thê lệ biểu quyết,



Ban Tổ chức Đại hội đọc toàn văn Chương trình Đại hội và Quy chế tổ chức Đại hội, Thể lệ biểu quyết để Đại hội xem xét, biểu quyết thông qua.

1. Biểu quyết thông qua Chương trình Đại hội

Việc biểu quyết thông qua chương trình Đại hội được thực hiện theo hình thức giơ thẻ biểu quyết.

Kết quả: 100% cổ đông có mặt tại Đại hội đã đồng ý thông qua Chương trình Đại hội.

2. Biểu quyết thông qua Quy chế tổ chức Đại hội

Việc biểu quyết thông qua Quy chế tổ chức Đại hội được thực hiện theo hình thức giơ thẻ biểu quyết.

Kết quả: 100% cổ đông có mặt tại Đại hội đã đồng ý thông qua Quy chế tổ chức Đại hội.

3. Biểu quyết thông qua Thể lệ biểu quyết

Việc biểu quyết thông qua Thể lệ biểu quyết được thực hiện theo hình thức giơ thẻ biểu quyết.

Kết quả: 100% cổ đông có mặt tại Đại hội đã đồng ý thông qua Thể lệ biểu quyết.

4. Bầu Ban kiểm phiếu

Chủ tọa Đại Hội đề cử nhân sự để Đại hội bầu Ban Kiểm phiếu gồm các Ông/Bà có tên sau:

- | | |
|-----------------------|-----------------------------|
| + Ông Hoàng Như Quyên | - Trưởng Ban kiểm phiếu |
| + Bà Trần Thị Mỹ Dung | - Thành viên Ban kiểm phiếu |
| + Bà Vũ Hồng Nhung | - Thành viên Ban kiểm phiếu |

Các cổ đông khác không ứng cử, đề cử bổ sung và không có ý kiến phản đối danh sách thành viên Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử. Đại hội đã tiến hành thông qua thành phần Ban Kiểm phiếu theo hình thức giơ thẻ biểu quyết.

Kết quả: 100% cổ đông có mặt tại Đại hội đã thông qua thành phần Ban Kiểm phiếu.

Như vậy, căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014 và Điều lệ của Công ty, những Ông/Bà có tên sau đã được bầu vào Ban Kiểm phiếu của Đại hội:

12/11/2017

- + Ông Hoàng Như Quyên - Trưởng Ban kiểm phiếu
- + Bà Trần Thị Mỹ Dung - Thành viên Ban kiểm phiếu
- + Bà Vũ Hồng Nhung - Thành viên Ban kiểm phiếu

III. Trình bày và thảo luận các Báo cáo, Tờ trình của Đại hội

1. Trình bày các Báo cáo, Tờ trình của Đại hội

- Ông Ngô Văn Thu – Thành viên HĐQT, kiêm Phó Tổng Giám đốc trình bày Báo cáo tổng kết hoạt động kinh doanh năm 2015 và phương hướng nhiệm vụ kinh doanh năm 2016 của Ban điều hành Công ty (*Báo cáo số 03/2016/BC/TGD ngày 09/6/2016 kèm theo*);
- Ông Quách Thành Đồng - Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc trình bày Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2015 (*Báo cáo số 01/2016/BC/HĐQT ngày 09/6/2016 kèm theo*);
- Ông Nguyễn Thiện Phú – Trưởng Ban Kiểm Soát trình bày Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2015 (*Báo cáo số 02/2016/BC/BKS ngày 09/6/2016 kèm theo*);
- Ông Ngô Văn Thu - Thành viên HĐQT, kiêm Phó Tổng Giám đốc trình bày Tờ trình xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông của Công ty (*Tờ trình số 01/TTr-HĐQT-HAI ngày 09/6/2016 kèm theo*).

2. Các ý kiến thảo luận tại Đại hội

Đại hội thảo luận về các vấn đề liên quan đến các Báo cáo và Tờ trình của Đại hội. Trong quá trình thảo luận, đã có một số cổ đông góp ý, thảo luận, đặt câu hỏi về các vấn đề có liên quan đến những nội dung thông qua tại Đại hội. Nội dung thảo luận tại Đại hội đính kèm Biên bản này.

D. BIỂU QUYẾT CÁC NỘI DUNG THẢO LUẬN NÊU TRÊN

Trưởng Ban Kiểm phiếu hướng dẫn cổ đông thực hiện việc biểu quyết theo Thể lệ biểu quyết đã được Đại hội thông qua.

Kết quả biểu quyết về các nội dung thảo luận nêu trên được ghi chi tiết tại Biên bản kiểm phiếu do Ban Kiểm phiếu của Đại hội lập và đã đọc trước toàn thể Đại hội (*có biên bản kiểm phiếu kèm theo*).

Kết quả kiểm phiếu để thông qua các vấn đề chung của Đại hội:

- Phương thức biểu quyết: Bỏ phiếu kín

20
NG
PH
G
H
-T.P

- Số phiếu phát ra: 215 phiếu
- Số phiếu thu về: 213 phiếu
- Số phiếu hợp lệ: 210 phiếu
- Số phiếu không hợp lệ: 03 phiếu

Các nội dung biểu quyết cụ thể:

1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2015

Biểu quyết	Số cổ phần có quyền biểu quyết (cổ phần)	Tỷ lệ % tương ứng trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp (%)
Tán thành	62.395.106	99,97%
Không tán thành	0	0%
Không có ý kiến	0	0%

2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2015

Biểu quyết	Số cổ phần có quyền biểu quyết (cổ phần)	Tỷ lệ % tương ứng trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp (%)
Tán thành	62.375.106	99,93%
Không tán thành	20.000	0,03%
Không có ý kiến	0	0%

3. Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2015

Biểu quyết	Số cổ phần có quyền biểu quyết (cổ phần)	Tỷ lệ % tương ứng trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp (%)
Tán thành	62.384.306	99,95%
Không tán thành	10.800	0,02%
Không có ý kiến	0	0%

4. Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015

Biểu quyết	Số cổ phần có quyền biểu quyết (cổ phần)	Tỷ lệ % tương ứng trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp (%)
Tán thành	62.384.306	99,95%
Không tán thành	10.800	0,02%
Không có ý kiến	0	0%

5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2015

Biểu quyết	Số cổ phần có quyền biểu quyết (cổ phần)	Tỷ lệ % tương ứng trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp (%)
Tán thành	61.844.447	99,08%
Không tán thành	550.659	0,88%
Không có ý kiến	0	0%

6. Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2016 và Dự kiến phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2016

Biểu quyết	Số cổ phần có quyền biểu quyết (cổ phần)	Tỷ lệ % tương ứng trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp (%)
Tán thành	62.375.612	99,94%
Không tán thành	10.300	0,02%
Không có ý kiến	9.194	0,01%

7. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán cho Báo cáo tài chính năm 2016

Biểu quyết	Số cổ phần có quyền biểu quyết (cổ phần)	Tỷ lệ % tương ứng trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp (%)
Tán thành	62.375.106	99,93%
Không tán thành	20.000	0,03%

CHỖ CHỮ
 ĐƯỢC
 CHẤM

Không có ý kiến	0	0%
-----------------	---	----

8. Thông qua mức thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2016

Biểu quyết	Số cổ phần có quyền biểu quyết (cổ phần)	Tỷ lệ % tương ứng trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp (%)
Tán thành	62.395.106	99,97%
Không tán thành	0	0%
Không có ý kiến	0	0%

9. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị tiếp tục thực hiện việc tăng vốn theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐBT-HAI ngày 30/06/2015

Biểu quyết	Số cổ phần có quyền biểu quyết (cổ phần)	Tỷ lệ % tương ứng trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp (%)
Tán thành	61.843.107	99,08%
Không tán thành	543.305	0,87%
Không có ý kiến	8.694	0,01%

10. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị thay đổi tên Công ty Cổ phần Nông Dược HAI

Biểu quyết	Số cổ phần có quyền biểu quyết (cổ phần)	Tỷ lệ % tương ứng trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp (%)
Tán thành	62.365.912	99,92%
Không tán thành	20.000	0,03%
Không có ý kiến	9.194	0,01%

11. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề cụ thể phát sinh thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông trong quá trình thực hiện các công việc đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt

Biểu quyết	Số cổ phần có quyền biểu quyết (cổ phần)	Tỷ lệ % tương ứng trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp (%)
Tán thành	62.375.106	99,93%
Không tán thành	20.000	0,03%
Không có ý kiến	0	0%

E. CÁC VẤN ĐỀ ĐÃ ĐƯỢC ĐẠI HỘI THÔNG QUA

Trên cơ sở kết quả biểu quyết trên, căn cứ vào Quy chế tổ chức Đại hội, Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật, ĐHCĐ thường niên năm 2016 Công ty Cổ phần Nông Dược HAI đã thông qua các vấn đề sau:

STT	Nội dung được thông qua	Tỷ lệ % tương ứng trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp
1.	Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2015 (theo Báo cáo số 01/2016/BC/HĐQT ngày 09/6/2016)	99,97%
2.	Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2015 (theo Báo cáo số 02/2016/BC/HĐQT ngày 09/6/2016)	99,93%
3.	Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2015 (theo Tờ trình số 01/TTr-HĐQT-HAI ngày 09/6/2016)	99,95%
4.	Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015 (theo Tờ trình số 01/TTr-HĐQT-HAI ngày 09/6/2016)	99,95%
5.	Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2015 (theo Tờ trình số 01/TTr-HĐQT-HAI ngày 09/6/2016)	99,08%
6.	Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2016 và dự kiến phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2016 (theo Tờ trình số 01/TTr-HĐQT-HAI ngày 09/6/2016)	99,94%
7.	Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán cho báo cáo tài chính năm 2016	99,93%

	(theo Tờ trình số 01/TTr-HĐQT-HAI ngày 09/6/2016)	
8.	Thông qua mức thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2016 (theo Tờ trình số 01/TTr-HĐQT-HAI ngày 09/6/2016)	99,97%
9.	Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị tiếp tục thực hiện việc tăng vốn theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐBT-HAI ngày 30/06/2015 (theo Tờ trình số 01/TTr-HĐQT-HAI ngày 09/6/2016)	99,08%
10.	Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị thay đổi tên Công ty Cổ phần Nông Dược HAI (theo Tờ trình số 01/TTr-HĐQT-HAI ngày 09/6/2016)	99,92%
11.	Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề cụ thể phát sinh thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông trong quá trình thực hiện các công việc đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt (theo Tờ trình số 01/TTr-HĐQT-HAI ngày 09/6/2016)	99,93%

F. THÔNG QUA BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI

Biên bản này được được Thư ký Đại hội ghi lại đầy đủ, trung thực, được đọc lại trước Đại hội và được các cổ đông tham dự Đại hội nhất trí thông qua.

Biên bản cuộc họp này gồm 09 (chín) trang được lập thành 03 (ba) bản có giá trị pháp lý như nhau.

Buổi họp kết thúc lúc 13 giờ 00 phút cùng ngày.

TB. Thư ký



Lưu Hải Ly

Chủ tọa



Đoàn Văn Phương



**BIÊN BẢN THẢO LUẬN TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2016**

CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG DƯỢC H.A.I

(Kem theo Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Nông Dược HAI ngày 24/6/2016)

Câu hỏi 1:

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015, Tổng Giám đốc Công ty đã nói về vấn đề hàng giả, hàng nhái các sản phẩm của Công ty (thậm chí cả ở thị trường Campuchia), gây khó khăn cho hoạt động bán hàng. Công ty đã kiểm soát việc này trong năm 2015 như thế nào? Đề nghị làm rõ việc kiểm soát chống bán phá giá và thu hồi công nợ của Công ty trong năm 2015?

Ông Quách Thành Đồng trả lời:

Về vấn đề hàng giả, hàng nhái: Hiện nay việc xuất hiện hàng giả, hàng nhái tương đối nhiều trên thị trường đối với mọi mặt hàng. Và thực tế, một số sản phẩm tương đối nổi trội của Công ty được khách hàng tin dùng cũng đã bị làm giả, làm nhái. Đối với loại hàng giả, bên cạnh việc phối hợp với chính quyền để nhờ đến các biện pháp mang tính pháp lý, trên cơ sở trao đổi với các nhà cung cấp, Công ty đã sử dụng các loại tem chống hàng giả. Từ năm 2015 đến nay, việc áp dụng các biện pháp này đã làm giảm đáng kể số lượng hàng giả các sản phẩm của Công ty trên thị trường. Ngoài ra, trước tình hình hiện nay trên thị trường đang xuất hiện các loại hàng nhái có bao bì hoặc tên gọi giống với các sản phẩm của Công ty, Công ty đã áp dụng phương pháp tuyên truyền thông tin tới người tiêu dùng để tăng khả năng phân biệt, nhận biết các sản phẩm này, đồng thời nhờ đến cơ quan chức năng để giải quyết các trường hợp có sự xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ của Công ty.

Về vấn đề bán phá giá: Thường xảy ra đối với các mặt hàng có sức tiêu thụ lớn, dưới nhiều hình thức như: (i) Mua nợ sản phẩm của Công ty rồi bán ra thị trường với giá rẻ để lấy tiền mặt; (ii) Bán sản phẩm của Công ty giá thấp kèm theo sản phẩm giá rẻ khác, nhưng sản phẩm này có mức lãi cao, để thu lời bằng sản phẩm đó; (iii) Bán phá giá để tăng tính cạnh tranh; và (iv) Bán phá giá để xử lý hàng tồn.

Về vấn đề thu hồi công nợ: Thường gắn liền với vấn đề bán phá giá bởi các nhà phân phối dễ xảy ra việc bán phá giá để trả nợ. Nhiều công ty có chính sách thu hồi công nợ mang tính cạnh tranh như khuyến mãi, tặng kèm và tất nhiên, công ty đó cũng phải bỏ ra một khoản chi phí để duy trì chính sách này nhằm tăng khả năng thu hồi công nợ. Tuy nhiên, hiện nay Công ty đã xây dựng lộ trình thu hồi công nợ cụ thể và đang áp dụng các biện pháp mà Ban lãnh đạo đánh giá là có hiệu quả tích cực hơn như: (i) Thường xuyên thu nợ, nhắc nợ; và (ii) Phạt hoặc ngừng cung cấp hàng hóa.

Ông Doãn Văn Phương trả lời bổ sung:



Đối với hàng giả hiện nay thì có thể phân thành 02 loại là: hàng giả về nội dung và hàng giả về hình thức. Từ đầu năm 2015, Công ty đã thành lập các Đoàn kiểm tra các nhà máy gia công để kiểm soát sự phù hợp giữa số lượng sản phẩm gia công với sản phẩm đầu vào; kiểm soát việc in tem nhãn, từ việc in tem đến cấp phát tem. Tuy nhiên, để giải quyết triệt để vấn đề này, tại Đại hội đồng cổ đông ngày 30/6/2015, Hội đồng quản trị đã trình thông qua phương án xây dựng nhà máy và đến nay đã đi vào hoạt động. Việc này đã ngăn chặn tương đối tốt hàng giả, hàng nhái vì Công ty có thể quản lý toàn bộ từ nguyên vật liệu đầu vào đến toàn bộ quy trình sản xuất, đóng gói, dán tem nhãn và đưa ra thị trường. Ngoài ra Công ty cũng áp dụng các chính sách khuyến khích người tiêu dùng phát hiện hàng giả, hàng nhái.

Vấn đề bán phá giá đối với Công ty hiện nay chỉ là tên gọi, nhưng bản chất là việc các cửa hàng mua chịu của Công ty và bán với giá rẻ để quay vòng vốn cho mục đích kinh doanh khác. Công ty đã ban hành và áp dụng các chính sách để giải quyết vấn đề này bao gồm: khuyến khích các đại lý thanh toán tiền trước, hỗ trợ hoạt động của các nhân viên thu hồi công nợ, đề nghị các cơ quan tư pháp xử lý các công nợ khó đòi, đàm phán để nhận chuyển nhượng tài sản để đối trừ công nợ...

Câu hỏi 2:

Công ty là doanh nghiệp kinh doanh các sản phẩm chất lượng cao từ các nhà sản xuất uy tín và các công ty đa quốc gia. Tuy nhiên, theo nhận định của cơ quan quản lý nhà nước thì hiện nay, hơn 60% sản phẩm thuốc bảo vệ thực vật trên thị trường là sản phẩm có nguồn gốc từ Trung Quốc với giá rẻ. Quan điểm của Công ty về vấn đề này như thế nào?

Ông Doãn Văn Phương trả lời:

Từ đầu năm 2015, khi nhận định được sự ảnh hưởng của sản phẩm giá rẻ, hàng giả có nguồn gốc từ Trung Quốc đến doanh số của Công ty (các khó khăn đã được nêu cụ thể tại Báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh 2015), Ban lãnh đạo Công ty đã xác định rõ phải tập trung cung cấp các sản phẩm thiết yếu theo yêu cầu của thị trường.

Bên cạnh việc tìm kiếm các sản phẩm chất lượng đảm bảo nhưng có giá thành hợp lý thì hiện nay Công ty đã và đang tiến hành ký kết các đơn đặt hàng với các Viện nghiên cứu, Trung tâm nghiên cứu để mua các công trình nghiên cứu nhằm tạo ra sản phẩm phù hợp với giống cây trồng tại Việt Nam. Cho đến nay, Công ty đã sở hữu hơn 40 công trình nghiên cứu. Đây là các chính sách mà Công ty đang áp dụng để có thể tăng sự cạnh tranh trên thị trường với các sản phẩm giá rẻ có nguồn gốc từ Trung Quốc.

Ông Quách Thành Đồng trả lời bổ sung:

Sản phẩm của Trung Quốc chiếm khoảng 60% tổng lượng thuốc bảo vệ thực vật ở Việt Nam và được chia thành 02 loại là loại nguyên liệu và loại thành phẩm. Loại nguyên liệu thì không có khác biệt nhiều giữa các công ty trên thế giới hiện nay. Việc quyết định chất lượng sản phẩm là việc gia công tạo thành loại thành phẩm.

Không riêng Trung Quốc, các công ty đa quốc gia cũng đang tham gia quyết liệt tại thị trường Việt Nam. Công ty đã xây dựng một số giải pháp cho vấn đề này, bao gồm: (i) Tăng cường tiếp xúc khách hàng để khách hàng tin dùng sản phẩm của Công ty; (ii) Xây dựng nhà máy, trong đó mua các dây chuyền hiện đại để nâng cao chất lượng sản phẩm của Công ty, đồng thời việc nhập nguyên liệu trong nước cũng góp phần làm giảm giá thành các sản phẩm. Vì vậy tỷ lệ chiếm lĩnh thị trường của hàng Trung Quốc sẽ không có ảnh hưởng lớn đến hoạt động của Công ty nếu Công ty có thể làm tốt trong phạm vi 40% còn lại.

Câu hỏi 3:

Đề nghị giải trình lý do không thực hiện được Nghị quyết về tăng vốn điều lệ của Công ty năm 2015? Cơ sở nào để gia hạn việc tăng vốn điều lệ của Công ty trong năm 2016 và nếu trong năm 2016 tiếp tục không thực hiện được thì có xin gia hạn trong năm 2017 không?

Ông Doãn Văn Phương trả lời:

Mặc dù Đại hội đồng cổ đông 2015 đã thông qua việc tăng vốn điều lệ của Công ty, nhưng bên cạnh các lý do khách quan, thì nguyên nhân chủ yếu là do giá trị cổ phiếu trên thị trường quá thấp, không phản ánh đúng giá trị sổ sách của Công ty trên thị trường theo Báo cáo tài chính ngày 31/12/2015 của Công ty. Nếu Công ty vẫn tiến hành tăng vốn thì sẽ ảnh hưởng lớn đến cổ đông hiện nay bởi cổ phiếu sẽ bị “pha loãng” mà giá trị thì giảm đi nên Hội đồng quản trị quyết định không thực hiện tăng vốn điều lệ trong năm 2015.

Đối với năm 2016, Công ty kỳ vọng với việc cải tổ toàn bộ cơ cấu tổ chức, nhân sự của Công ty và khi thị trường diễn biến thuận lợi, xác định việc tăng vốn mang lại lợi ích cho đa số cổ đông thì Hội đồng quản trị sẽ quyết định thực hiện việc tăng vốn theo sự ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Để tránh hiểu nhầm, chúng tôi xin khẳng định, không phải Hội đồng quản trị xin gia hạn thực hiện việc tăng vốn, mà Hội đồng quản trị chỉ trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt chủ trương tăng vốn, sau khi Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, căn cứ vào diễn biến thị trường và việc cân đối nguồn vốn của Công ty, Hội đồng quản trị sẽ quyết định có thực hiện việc tăng vốn hay không.

Câu hỏi 4:

Công ty đã chuẩn bị gì cho tiến trình hội nhập nói chung khi Việt Nam chuẩn bị gia nhập Hiệp định đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP).

Ông Quách Thành Đồng trả lời:

Việt Nam gia nhập TPP mang lại nhiều lợi ích như hàng hóa Việt Nam sẽ được xuất khẩu sang nhiều quốc gia khác nhưng cũng mang lại bất lợi khi hàng hóa nước ngoài có cơ hội tiếp cận vào thị trường Việt Nam. Tuy nhiên, về mảng kinh doanh thuốc bảo

vệ thực vật, việc cạnh tranh với hàng nước ngoài đã xảy ra từ lâu bởi mức thuế cho việc nhập khẩu mặt hàng này thấp. Vì vậy, thời điểm trước hay sau khi gia nhập TPP thì đều không tạo ra sự khác biệt lớn trong cạnh tranh tại phân khúc thị trường này.

Sức ảnh hưởng của TPP đối với ngành kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật thì không có nhiều bởi hầu hết các doanh nghiệp hiện nay đều đã và đang sử dụng hàng nhập khẩu, chưa tự sản xuất được. Tuy nhiên, với việc sở hữu nhà máy sản xuất, Công ty đang từng bước nâng cao chất lượng và giảm giá thành sản phẩm.

Ông Doãn Văn Phương bổ sung:

Hiện nay thị trường thuốc bảo vệ thực vật đang cạnh tranh khốc liệt. Do đó, Công ty đang từng bước thay đổi để phù hợp với tiến trình hội nhập thông qua việc: (i) Xây dựng lại cơ cấu tổ chức; (ii) Đánh giá lại chất lượng làm việc của bộ máy nhân sự, đặc biệt là nhân sự chủ chốt; (iii) Cơ cấu lại hệ thống chi nhánh, đặc biệt năm 2015, Công ty đã xin được giấy phép buôn bán thuốc bảo vệ thực vật tại thị trường Campuchia – một thị trường rất khó tiếp cận; (iv) Cắt giảm chi phí không cần thiết thông qua kiểm soát lại hệ thống các nhà thầu, tự đầu tư xây dựng nhà máy, thành lập Trung tâm nghiên cứu ứng dụng riêng, ...; (v) Tinh giảm bộ máy làm việc gián tiếp.

Đồng thời, trong năm 2016, Công ty dự định phát triển ngành nghề “home garden” – cung cấp thực phẩm sạch thông qua việc trở thành đơn vị cung cấp từ đầu đến cuối quy trình, bao gồm phân phối hạt giống, công cụ, công nghệ, thiết kế vườn treo, thu gom sản phẩm... và ngành nghề cung cấp, chăm sóc cây cảnh, cảnh quan của các dự án du lịch nghỉ dưỡng vào cuối năm 2016. Công ty đang tiến hành thêm hoạt động phân phối, xuất khẩu gạo thành phẩm và đã nhận được sự chấp thuận của một số khách hàng tại Phần Lan, Dubai. Tại thị trường trong nước, Công ty đang có kế hoạch sử dụng thương hiệu “H.A.I” trên bao bì đóng gói gạo thành phẩm bán lẻ. Trên đây là một số phương hướng kinh doanh của Công ty nhằm “đôi phó” với sức cạnh tranh gay gắt trên thị trường thuốc bảo vệ thực vật trong thời gian sắp tới.

Câu hỏi 5:

Lượng hàng tồn kho và phải thu của Công ty giai đoạn 2014-2015 tăng lên hơn 1 nghìn tỷ đồng nhưng doanh thu và lợi nhuận tăng không tương ứng. Trong khi đó, số tiền phải thu nợ rơi vào khoảng lượng doanh thu của gần 6 tháng bán hàng. Ban lãnh đạo có phương án gì để giảm hàng tồn kho và phải thu?

Ông Doãn Văn Phương trả lời:

Hàng tồn kho của Công ty hiện nay chủ yếu rơi vào mặt hàng bất động sản chứ không phải tập trung sản phẩm thuốc bảo vệ thực vật. Không giống các mặt hàng thông thường khác khi hàng tháng, hàng quý đều có lợi nhuận đem về, hàng tồn kho bất động sản từ giai đoạn đầu tư ban đầu cho khi dự án hoàn thành, đi vào hoạt động sẽ thu hồi lợi nhuận rất nhiều so với việc thanh khoản giữa chừng để thu hồi vốn. Việc thu hồi vốn đối với mặt hàng bất động sản không khó, nhưng Hội đồng quản trị đã xác

định rõ vấn đề mấu chốt là thực hiện thu hồi vốn vào thời điểm nào để mang lại lợi ích lớn nhất cho cổ đông, trong khi Công ty vẫn có thể huy động được nguồn vốn khác mà chi phí cho việc huy động này thấp hơn chi phí Công ty bị mất mát do việc rút vốn đầu tư trước thời hạn.

Ý kiến bổ sung:

Công ty đã đầu tư vào dự án Alaska 282 tỷ, lãi suất tối thiểu 9% trong khi giá cổ phiếu thị trường thấp hơn giá trị sổ sách, tại sao Công ty không rút vốn về để mua cổ phiếu quỹ?

Ông Doãn Văn Phương trả lời:

Việc chỉ quan tâm đến nâng giá trị cổ phiếu là hoạt động đầu tư cổ phiếu thị trường thông thường chứ không phải đầu tư vào hoạt động sản xuất kinh doanh lâu dài của Công ty. Để đạt được doanh thu hơn 1000 tỷ, lợi nhuận 43 tỷ vào năm 2014; năm 2015 doanh thu hơn 1800 tỷ, lợi nhuận là 75 tỷ sau thuế là nỗ lực rất lớn của Ban lãnh đạo và toàn bộ cán bộ, nhân viên Công ty trong bối cảnh thị trường kinh doanh vô cùng khó khăn. Trách nhiệm của Hội đồng quản trị là cùng với Ban Tổng Giám đốc xây dựng định hướng phát triển của Công ty chứ không phải là chỉ để nâng giá cổ phiếu lên, gây bất lợi cho đa số cổ đông có nhu cầu đầu tư dài hạn, xác định gắn bó với sự phát triển bền vững của Công ty. Bên cạnh đó, xin lưu ý rằng việc mua cổ phiếu quỹ phải tuân theo quy định của pháp luật và có sự đồng ý của Đại hội đồng cổ đông, cũng như việc rút vốn về để mua cổ phiếu quỹ cũng không đảm bảo làm tăng giá trị của cổ phiếu trên thị trường. Cổ phiếu tăng giảm theo thị trường nếu như mua cổ phiếu quỹ mà cổ phiếu giảm giá tiếp thì như vậy gây thiệt hại cho Công ty, cho cổ đông. Kính mong các Quý cổ đông chia sẻ với các nỗ lực của Ban lãnh đạo, vì sự phát triển lâu dài của Công ty.

Câu hỏi 6:

Năm 2014, 2015 Công ty đều không trả cổ tức bằng tiền mặt và năm 2016 cũng dự kiến như vậy trong khi các công ty sản xuất thuốc bảo vệ thực vật khác đều có trả cổ tức bằng tiền mặt. Đề nghị Đoàn chủ tịch xem xét và điều chỉnh lại nội dung này.

Ông Doãn Văn Phương trả lời:

02 năm qua Công ty không trả cổ tức bằng tiền nhưng trả bằng việc phát hành thêm cổ phiếu từ vốn thặng dư của Công ty. Phương pháp này cũng được nhiều Công ty lớn áp dụng.

Đoàn chủ tịch không có thẩm quyền quyết định hình thức trả cổ tức. Nếu cổ đông không tán thành thì có thể bỏ phiếu không đồng ý và nếu phương án không trả cổ tức được trình không đủ tỷ lệ thông qua thì Hội đồng quản trị sẽ xây dựng kế hoạch khác trình Đại hội đồng cổ đông.

Câu hỏi 7:

Cổ đông đề nghị 3 vấn đề:

- (i) Ban Lãnh đạo Công ty nên cân nhắc lại chính sách phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, vận dụng hài hòa các chiến lược kinh doanh;
- (ii) Tách Mục 3 trong Phiếu biểu quyết thành 3 phần riêng biệt để tiện cho cổ đông cho ý kiến;
- (iii) Việc đổi tên của Công ty nếu được thông qua, thì khi triển khai thực hiện nên có sự tham gia góp ý của các cổ đông.

Ông Doãn Văn Phương trả lời:

Xin cảm ơn ý kiến của cổ đông, Ban Lãnh đạo Công ty luôn sẵn sàng tiếp thu mọi ý kiến đóng góp của các cổ đông vì sự phát triển lâu dài của Công ty.

Phiếu biểu quyết nếu cổ đông có nội dung biểu quyết khác nhau đối với từng nội dung tại Mục 3, đề nghị Quý cổ đông thể hiện ý kiến của mình sang mặt sau của Phiếu biểu quyết. Việc thể hiện nội dung biểu quyết phải tuân theo Thể lệ biểu quyết đã được thông qua tại Đại hội.

Về việc đổi tên Công ty thì Ban Lãnh đạo sẽ hết sức cân nhắc, đồng thời kết hợp tham khảo ý kiến các chuyên gia trong ngành nhằm đảm bảo sự thay đổi không làm mất đi bản sắc hiện có của Công ty.

